**KẾ HOẠCH DẠY HỌC TUÂN 33**

**Ngày soạn: 6/5/2022**

**Ngày giảng: thứ hai ngày 9 tháng 5 năm 2022**

**Sinh hoạt dưới cờ**

**MỪNG ĐỘI TA TRƯỞNG THÀNH**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Hiểu rõ hơn tiểu sử công lao to lớn của Bác Hồ, về lịch sử, truyền thống đội TNTPHCM .

- Phấn đấu học tập và rèn luyện để trỏe thành con ngoan trò giỏi xứng đáng là cháu ngoan của Bác Hồ.

- Rèn kĩ năng thiết kế tổ chức hoạt động, rèn tính nhanh nhẹn, khéo léo, lập kế hoạch

- Kính yêu , tự hào Bác Hồ vị cha già kính yêu của cả dân tộc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

-Hệ thống âm thanh phục vụ hoạt động.

- HS Trang phục và các trò chơi .

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| 1. Ổn định:  \* Hoạt động 1: Chào cờ  - GV tổ chức cho hs xếp hàng theo đơn vị lớp đúng vị trí đã được phân chia.  - GV tổ chức cho HS chào cờ, hát quốc ca đội ca và hô đáp khẩu hiệu Đội.  - Gv lớp trực tuần nhận xét thi đua.  - GV mời đại diện BGH nhận xét bổ sung và triển khai các công việc tuần tới.  Hoạt động 2: Sân khấu hóa Hát mừng Sinh nhật Bác Hồ - Mừng đội ta trưởng thành  - Dẫn chương trình giới thiệu các tiết mục văn nghệ  Ban giám khảo nhận xét đánh giá.  Hoạt động 3: Vinh danh tập thể cá nhân xuất sắc “ Cháu ngoan Bác Hồ”  Bước 1: Chuẩn bị  -Chuẩn bị vinh danh: Giấy khen, quà  - Mời đại diện đến trao quà  - 2 HS sắp xếp quà và chỗ đứng cho các bạn  - Bước 2: Vinh danh  Vinh danh tập thể: Công bố các tập thể đạt thành tích xuất sắc  Đại diện lên trao bằng khen và quà  Vinh danh cá nhân:  Tương tự  - TPT đánh giá nhận xét.  3.Đánh giá nhận xét  TPT: nhận xét tinh thần thái độ của học sinh khi tham gia  GV Qua chương trình hôm nay em ghi nhớ được điều gì?  GV tổng kết  4. Hoạt động tiếp nối  - Dặn dò học sinh cần tiếp tục phấn đấu để trở thành con ngoan trò giỏi . | - Hs thực hiện  - hs hát quốc ca và đội ca  - gv trực ban lên nhận xét thi đua  - BGH lên nhận xét và triển khai kế hoạch tuần tiếp theo.  - hs thực hiện  - Hs thực hiện  - hs lắng nghe  - hs chia sẻ cảm xúc sau buổi giao lưu  - Hs lắng nghe, thực hiện |

**Tiếng việt**

**ÔN TẬP CHỦ ĐỀ THIÊN THIÊN KÌ THÚ( TIẾT 2 + 3 )**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Giúp HS :

Củng cố và nâng cao một số kiến thức , kĩ năng đã học trong bài thiên nhiên đi thủ thông qua thực hành nhận biết và đọc những tiếng có vần khó vừa được học ôn và mở rộng vốn từ ngữ dùng để nói về thiên nhiên , thực hành đọc mở rộng một văn . bản hay quan sát tranh về thiên nhiên , nói cảm nghĩ về văn bản hoặc tranh ; thực hình nói và viết sáng tạo về mặt chủ điểm cho trước ( thiên nhiên ) .

- Bước đầu có khả năng khái quát hoả những gì đã học thông qua một số nội dung được kết nối từ các văn bản đã được học trong bài

**II. ĐỒ DÙNG**

- Phương tiện dạy học Tranh ảnh , video clip về thiên nhiên , hoặc thiết bị máy chiếu để trình chiếu hình thay cho tranh in . Có thể dùng thiết bị máy chiếu để trình chiếu các vần HS cần luyện đọc .

- Một số văn bản ( văn bản thông tin , truyện , thơ ) và tranh ảnh về thiên nhiên ( có thể lấy từ tủ sách của lớp ) để HS có thể đọc , xem ngay tại lớp .

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**TIẾT 2**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **4. Viết vào vở 1-2 câu về thiên nhiên** | |
| - GV gắn lên bảng hay trình chiếu một số tranh ảnh về thiên nhiên , yêu cầu HS quan sát .  - GV nêu một số câu hỏi gợi ý và yêu cầu HS làm việc nhóm đôi , trao đổi về những gì các em quan sát được . Nếu có điều kiện , có thể thay tranh ảnh bằng video clip.  GV nhắc lại những ý tưởng tốt , điều chỉnh những mô tả sai lệch và có thể bổ sung những mô tả khác mà HS chưa nghĩ đến hay chưa nêu ra . | HS quan sát .  HS làm việc nhóm đôi , trao đổi về những gì các em quan sát được  Một số ( 2 - 3 ) HS trình bày trước lớp , mô tả thiên nhiên mà các em quan sát được . Một số HS khác nhận xét , đánh giá  Từng HS tự viết vào vở 1 - 2 câu về thiên nhiên theo kết quả quan sát riêng của mình . Nội dung viết có thể dựa vào những gì mà các em đã trao đổi trong nhóm đôi , kết hợp với nội dung mà GV và một số bạn đã trình bày trước lớp |
| **5. Đọc mở rộng** | |
| Trong buổi học trước , GV đã giao nhiệm vụ cho HS tìm đọc cuốn sách hoặc một bài viết về thiên nhiên . GV có thể chuẩn bị một số cuốn sách hoặc bài viết phù hợp ( có thể lấy từ tủ sách của lớp và cho HS đọc ngay tại lớp .  . Các em nói về một số điều các em đã đọc , GV có thể nêu một số câu hỏi gợi ý cho HS trao đổi :  Nhờ đâu em có được cuốn sách ( bài viết ) này ?  Cuốn sách ( bài viết ) này viết về cái gì ?  Có điều gì thú vị hay đáng chú ý trong cuốn sách ( bài viết ) này ? ..  - GV nhận xét , đánh giá chung và khen ngợi những HS chia sẻ được những ý tưởng thú vị . Nói rõ các ưu điểm để HS cùng học hỏi . | HS tìm đọc cuốn sách hoặc một bài viết về thiên nhiên  HS làm việc nhóm đói hoặc nhóm 4  - Một số ( 3 – 4 ) HS nói về một số điều các em đã đọc được trước lớp . Một số HS khác nhận xét , đánh giá . |

**TIẾT 3**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Bài 1 . CHIM BIỂN CẢ** | |
| Chọn từ ngữ để hoàn thiện cấu và viết cấu vào vở GV trình chiếu các câu chưa hoàn thiện ( có nhiều chỗ trống ) .  - Con cá cần ( ... ) để bơi .  - Con chim cần ( ... ) để bay .  - Con hổ cần ( ... ) để ở  - Con ong cần ( .. ) để làm mật ,  - Một số HS lựa chọn các từ ngữ gợi ý ( nước , bầu trời , rừng , hoa ) phù hợp với từng chỗ trống để hoàn thiện các câu đã cho  GV trình chiếu các câu hoàn thiện .  Một số HS đọc thành tiếng những câu này . | HS lựa chọn các từ ngữ gợi ý ( nước , bầu trời , rừng , hoa ) phù hợp với từng chỗ trống để hoàn thiện các câu đã cho  HS viết vào vở các câu hoàn thiện . |
| **Bài 2. BẢY SẮC CẦU VỒNG** | |
| Sắp xếp các từ ngữ thành cầu và viết vào vở GV yêu cầu HS sắp xếp các từ ngữ trong từng dòng sau thành câu :  - vì sao , hàng ngàn lấp lánh , trên bầu trời  - GV nêu nhiệm vụ và cho HS làm việc nhóm đôi để sắp xếp các từ ngữ thành câu .  - Một số ( 2 - 3 ) HS lên trình bày kết quả .  GV và HS thống nhất phương án đúng . ( Hàng ngàn vì sao lấp lánh trên bầu trời hoặc Trên bầu trời , hàng ngàn vì sao lấp lánh ) | HS làm việc nhóm đôi để sắp xếp các từ ngữ thành câu  - HS viết vào vở các câu đã được sắp xếp đúng . |
| **Bài 3. CHÚA TỂ RỪNG XANH** | |
| Đọc đoạn văn , kết hợp từ ngữ ở A và B cho phù hợp GV trình chiều đoạn văn và cho một số ( 2 - 3 ) HS đọc thảnh tiếng đoạn văn : Mèo và hổ có nhiều điểm giống nhau . Hình dáng theo giống hình dáng một con hổ nhỏ . Mèo có tai thinh và mắt tinh như hổ . Hổ giỏi chạy nhảy và tinh vồ mồi , mèo cũng vậy . Hổ to khoẻ hơn mèo nhưng lại thua mèo ở khả năng leo trèo .  - GV trình chiếu bảng ( không có vết nối ) :  A B  Hình dáng mèo có nhiều điểm giống nhau .  Mèo và bổ giống hình dạng một con hổ nhỏ .  Tai mèo rất tinh .  Hổ thua mèo rất thính .  Mắt mèo khả năng leo trèo  . Một số ( 2 - 3 ) HS trình bày kết quả . GV và HS thống nhất các kết nối đúng , tạo thành những câu trọn vẹn . ( Hình dáng mèo giống hình dáng một con hổ nhỏ : Mèo và hổ có nhiều điểm giống nhau ; Tai mèo rất thính ; Hổ thua mèo ở khả năng leo trèo ; Mắt meòrất tinh . ) .  HS đối chiếu với kết quả làm bài của mình để tự đánh giá . | - HS làm việc nhóm đôi , trao đổi để lựa chọn từ ngữ ở A kết nối với từ ngữ ở B cho phù hợp . Sau đó , mỗi HS thực hiện việc nối các từ ngữ ở A và B trong vở . |
| * Củng cố   GV tóm tắt lại nội dung chính ; nhận xét , khen ngợi , động viên HS . | |
|  |

**Tự nhiện xã hội**

**Ôn tập giữ an toàn cho cơ thể (Tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Xác định được tên, hoạt động của các bộ phận bên ngoài cơ thể

- Nhận biết được bộ phận riêng tư của cơ thể

- Nêu được những việc cần làm để giữ vệ sinh cơ thể và lợi ích của việc làm đó

**II.ĐỒ DÙNG - THIẾT BỊ DẠY HỌC.**

1.GV: Các hình trong SGK, video clip bài hát “Ô sao bé không lắc”, hình vẽ cơ thể con trai và con gái với đầy đủ các bộ phận bên ngoài của cơ thể (bao gồm cả cơ quan sinh dục ngoài của con trai và con gái)

2.HS: Vở bài tập Tự nhiên và Xã hội 1

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

**Tiết 2**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của Giáo viên** | **Hoạt động của Học sinh.** |
| **Hoạt động 3: Quan sát hình vẽ, phát hiện hoạt động của một số bộ phận cơ thể**  a. Mục tiêu  Nếu được tên một số bộ phận cơ thể và hoạt động của chúng.  b. Phương pháp: Thuyết trình, vấn đáp, quan sát.  c. Cách tiến hành | |
| *Bước 1: Làm việc theo cặp*  *Bước 2: Làm việc cả lớp* | * HS quan sát các hình trang 97 (SGK), một HS đặt câu hỏi, HS kia trả lời. Sau đó đổi lại (xem1 gợi ý về cách đặt câu hỏi và trả lời ở phần Phụ lục). * Một số cặp xung phong thể hiện kết quả các em đã luyện tập theo cặp. Cả lớp heo dõi để nhận xét về cách đặt câu hỏi và cách trả lời của các bạn. * Kết thúc hoạt động này, HS rút ra được kết luận như phần chốt lại kiến thức ở rang 98 (SGK). |
| LUYỆN TẬP VÀ VẬN DỤNG  **Hoạt động 4: Thảo luận về những khó khăn gặp phải khi tay hoặc chân không cử động được.**  a. Mục tiêu  - Nhận biết được vai trò của tay và chân trong cuộc sống thường ngày. - Có ý thức giúp đỡ những người có tay, chân không cử động được.  b. Phương pháp: Hoạt động nhóm,thuyết trình, vấn đáp  c. Cách tiến hành | |
| *Bước 1: Làm việc theo nhóm*    *Birớc 2: Làm việc cả lớp* | HS thảo luận các câu hỏi:  - Kể ra những việc tay và chân có thể làm được trong cuộc sống thường ngày.  - Nếu những khó khăn đối với người có tay hoặc chân không cử động được  - Khi gặp những người có chân hoặc tay không cử động được cần  sự hỗ em sẽ làm gì?  - Đại diện các nhóm lên trình bày kết quả thảo luận trước lớp. Các nhóm khác  - Kết thúc hoạt động này, HS đọc lời con ong trang 98 (SGK). |

**Ngày soạn: 7/5/2022**

**Ngày giảng: thứ ba ngày 10 tháng 5 năm 2022**

**Tiếng việt**

**Kiểm tra cuối học kì 2 ( tiết 1 + 2 )**

**Tiếng việt**

**ÔN TẬP CHỦ ĐỀ THIÊN THIÊN KÌ THÚ( TIẾT 4)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Giúp HS :

Củng cố và nâng cao một số kiến thức , kĩ năng đã học trong bài thiên nhiên đi thủ thông qua thực hành nhận biết và đọc những tiếng có vần khó vừa được học ôn và mở rộng vốn từ ngữ dùng để nói về thiên nhiên , thực hành đọc mở rộng một văn . bản hay quan sát tranh về thiên nhiên , nói cảm nghĩ về văn bản hoặc tranh ; thực hình nói và viết sáng tạo về mặt chủ điểm cho trước ( thiên nhiên ) .

- Bước đầu có khả năng khái quát hoả những gì đã học thông qua một số nội dung được kết nối từ các văn bản đã được học trong bài

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

Phương tiện dạy học Tranh ảnh , video clip về thiên nhiên , hoặc thiết bị máy chiếu để trình chiếu hình thay cho tranh in . Có thể dùng thiết bị máy chiếu để trình chiếu các vần HS cần luyện đọc .

- Một số văn bản ( văn bản thông tin , truyện , thơ ) và tranh ảnh về thiên nhiên ( có thể lấy từ tủ sách của lớp ) để HS có thể đọc , xem ngay tại lớp .

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**TIẾT 4**

|  |  |
| --- | --- |
| **Bài 4. CUỘC THI TÀI NĂNG RỪNG XANH** | |
| Sắp xếp các từ ngữ thành cầu và viết vào vở GV yêu cầu HS sắp xếp các từ ngữ trong từng dòng sau thành câu :  + kì thú , có , rừng xanh , nhiều điều  + bảo vệ , cần , động vật , chúng ta , hoang dã  - GV nêu nhiệm vụ và cho HS làm việc nhóm đôi . | HS sắp xếp các từ ngữ trong từng dòng sau thành câu  Một số ( 2 – 3 ) nhóm trình bày kết quả . GV và HS thống nhất phương án đúng .  ( Rừng xanh có nhiều điều kì thú . / Chủng ta cần bảo vệ động vật hoang dã . )  - HS viết vào vở các câu đã được sắp xếp đúng |
| **Bài 5. CÂY LIỀU DẺO DAI** | |
| Viết một câu nói về đặc điểm của một loài cây mà em biết  - Đây là bài tập viết câu sáng tạo , GV cần chú ý có sự hỗ trợ phù hợp để giúp HS làm được bài tập này . GV nêu nhiệm vụ và cho HS làm việc nhóm đôi để tìm ý tưởng , GV có thể nêu câu hỏi gợi ý :  Có loài cây nào khiến em chú ý không ?  Em thấy nó ở đâu ? ( Chẳng hạn : ở vườn nhà em , trên đường đi học , trong sân trường , trên phim ảnh , trên Internet , ... ) Loài cây đó có gì đáng chú ý ? ...  GV có thể gợi ý thêm về đặc điểm của một số loài cây . ( Chẳng hạn : Cây phượng có hoa đỏ rực , Cây bàng có tán lá xoè ra rất rộng Cây tre có thân vươn cao , Cây hoa hồng có nhiều gai nhọn , ... ) | Một số ( 2 - 3 ) HS trình bày kết quả ,  - HS viết vào vở các câu sáng tạo dựa vào kết quả làm việc nhóm hoặc có thể tham khảo ý kiến của các HS khác đã trình bày trước lớp hay của GV |

**Ngày soạn: 8/5/2022**

**Ngày giảng: thứ tư ngày 11 tháng 5 năm 2022**

**Toán**

**KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ 2**

**Tiếng việt**

**ÔN TẬP CHỦ ĐỀ THẾ GIỚI TRONG MẮT EM ( Tiết 1 +2 )**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Giúp HS :

- Củng cố và nâng cao một số kiến thức , kĩ năng đã học trong bài Thế giới trong mắt em thông qua thực hành nhận biết và đọc những tiếng có vần khó vừa được học ; ôn và mở rộng vốn từ ngữ dùng để thể hiện cảm nhận của con người trước những đối thay của cuộc sống xung quanh ; thực hành nói và viết sáng tạo về một chủ điểm cho trước ( cảm nhận về cuộc sống ) . Bước đầu có khả năng khái quát hoả những gì đã học thông qua một số nội dung được kết nối từ các văn bản đã được học trong bài

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

Phương tiện dạy học : Tranh ảnh , video clip về cảnh vật xung quanh phong cảnh , hoạt động của con người , ... ) hoặc thiết bị chiếu để trình chiếu hình tranh cho tranh in . Có thể dùng thiết bị máy chiếu để trình chiếu các vần HS cần luyện đọc

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**TIẾT 1**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Tìm từ ngữ có tiếng chứa vần uyên , uân , uôm , ước , ươm** | |
| GV nêu nhiệm vụ và lưu ý HS từ ngữ cần tìm có thể đã học hoặc chưa học , GV nên chia các vần này thành 2 nhóm ( để tránh việc HS phải ôn một lần nhiều văn ) và HS thực hiện nhiệm vụ theo từng nhóm vần .  Nhóm vần thứ nhất : tìm và đọc từ ngữ có tiếng chứa các vần uyên, uân, uôm  Nhóm vần thứ hai : tìm và đọc từ ngữ có tiếng chửa các vần ước , ươm .  + HS nêu những từ ngữ tìm được . GV viết những từ ngữ này lên bảng . | HS thực hiện nhiệm vụ theo từng nhóm vần .  Nhóm vần thứ nhất :  + HS làm việc nhóm đôi để tim và đọc từ ngữ có tiếng chứa các vần uyên, uân, uôm  + HS nêu những từ ngữ tìm được . GV viết những từ ngữ này lên bảng .  + Một số ( 2 - 3 ) HS đánh vần , đọc trơn ; mỏi HS chỉ đọc một số từ ngữ . Cả lớp đọc uống thanh một số lần  Nhóm vần thứ hai :  + HS làm việc nhóm đôi để tìm và đọc từ ngữ có tiếng chửa các vần ước , ươm .  + HS nêu những từ ngữ tìm được .  - HS đánh vần , đọc trơn trước lớp ; mỗi HS chỉ đọc một số từ ngữ . Cả lớp đọc đồng thanh một số lần , |
| **2. Xếp các từ ngữ vào nhóm phù hợp** | |
| - GV nêu nhiệm vụ và cho HS làm việc nhóm đôi , trao đổi để xếp từ ngữ vào nhóm phù hợp ( nhìn thấy , nghe thấy , ngửi thấy )  - GV làm mẫu một trường hợp , ví dụ tia nắng . Có thể đặt câu hỏi gợi ý: Ta có thể nghe được tia nắng không ? Ta có thể ngửi được tia nắng không ? Tia nắng được xếp vào nhóm nào ?  GV nhận xét , đánh giá và thống nhất với HS các phương án đúng .   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Từ ngữ chỉ những gì nhìn thấy | nghe thấy | ngửi thấy | | tia nắng , ông mặt trời , ông sao, bầu trời, trăng rằm, đàn cò, hoa phượng đỏ | Tiếng chim hót, âm thanh ồn ào | Hương thơm ngát | | - Một số ( 2 - 3 ) HS trình bày kết quả trước lớp : có thể mỗi HS nêu các từ ngữ được xếp vào một nhóm trong bảng .  - Một số HS khác nhận xét , đánh giá . |

**TIẾT 2**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **3. Viết 1-2 câu về cảnh vật xung quanh** | |
| GV gắn lên bảng hay trình chiếu một số tranh ảnh về cảnh vật xung quanh phong cảnh , hoạt động của con người , ... ) , yêu cầu HS quan sát  GV nêu một số câu hỏi gợi ý và yêu cầu HS làm việc nhóm đôi , trao đổi cảm nhận , ý kiến của các em vẽ cảnh vật quan sát được . Nếu có điều kiện , có thể thay tranh ảnh bằng video clip .  GV nhắc lại những ý tưởng tốt và có thể bổ sung những ý tưởng khác mà HS chưa nghĩ đến hay chưa nêu ra . Lưu ý , tôn trọng những cảm nhận , ý kiến riêng biệt , độc đáo của HS . GV chỉ điều chỉnh những ý tưởng sai lệch hoặc không thật logic | Một số ( 2 - 3 ) HS trình bày trước lớp cảm nhận , ý kiến của em về cảnh vật quan sát được . Một số HS khác nhận xét , đánh giá .  Từng HS tự viết 1-2 câu thể hiện cảm nhận , ý kiến riêng của mình về cảnh vật . Nội dung viết cũng có thể dựa vào những gì mà các em đã trao đổi trong nhóm đôi , kết hợp với nội dung mà GV và một số bạn đã trình bày trước lớp . |
| **4. Vẽ một bức tranh về cảnh vật xung quanh và đặt tên cho bức tranh** | |
| - GV nêu nhiệm vụ và gợi ý cho HS lựa chọn cảnh vật để về . Cảnh vật đó có thể xuất hiện đầu đó , ở thời điểm nào đó mà các em có cảm nhận sâu sắc và nhớ lâu . Đó có thể là cảnh vật mà các em vừa quan sát ở bài tập 3 ở trên . Đó cũng có thể là cảnh vật do chính các em tưởng tượng ra .  - GV nhận xét , đánh giá chung và khen ngợi những HS có ý tưởng độc đáo , sủng tạo | - HS có thể làm việc nhóm đôi để chia sẻ ý tưởng với bạn , ý tưởng vẽ bức tranh định về và ý tưởng đặt tên cho bức tranh .  - Một số ( 2 - 3 ) HS trình bày trước lớp bức tranh minh về , nói tên của bức tranh và li do vì sao đặt tên bức tranh như vậy . Một số HS khác nhận xét , đánh giá . |
| **5. Đọc mở rộng** | |
| Trong buổi học trước , GV đã giao nhiệm vụ cho HS tìm đọc một bài thơ về thiên nhiên hoặc cuộc sống xung quanh . GV có thể chuẩn bị một số bài thơ phù hợp ( có thể lấy từ tủ sách của lớp ) và cho HS đọc ngay tại lớp .  GV nêu một số câu hỏi gợi ý cho HS trao đổi :  Nhờ đâu em Có được bài thơ này ?  Bài thơ này viết về cái gì ?  Có gì thú vị hay đáng chú ý trong bài thơ này ? ...  . GV nhận xét , đánh giá chung và khen ngợi những HS chia sẻ được những ý tưởng thú vị . Nói rõ các ưu điểm để HS cùng học hỏi . | HS làm việc nhóm đôi hoặc nhóm 4. Các em nói với nhau suy nghĩ của mình về bài thơ mình đã dọc .  - Một số ( 3 - 4 ) HS nói trước lớp . Một số HS khác nhận xét , đánh giá |
| **6. Củng cố** | |
| GV tóm tắt lại nội dung chính ; nhận xét , khen ngợi , động viên HS |  |

**Ngày soạn: 9/5/2022**

**Ngày giảng: thứ năm ngày 12 tháng 5 năm 2022**

**Nghỉ học**

**Ngày soạn: 10/5/2022**

**Ngày giảng: thứ sáu ngày 13 tháng 5 năm 2022**

**Nghỉ học**